

Bản án số 118/2017/HSST

Ngày 22/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Hồng Hải.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Truyền Bình
Ông Phạm Xoa
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Anh Đào - Cán bộ
Toà án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
tham gia phiên tòa:* Ông Đinh Ngọc Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22/12/2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 113/2017/HSST ngày 24/11/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/QĐXX ngày 12/12/2017 đối với bị cáo:

PHẠM PHÚ QUANG T., Sinh ngày 18/02/1996; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: K28/H03/15 – DT. (Tổ 30, phường Hòa Thuận Đ.), quận HC., thành phố ĐN.. Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Phạm Phú Quang V., sinh năm 1971 và bà Bùi Thị T., sinh năm 1973;

* *Tiền án, tiền sự:* không

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Những người bị hại:

1. Anh Lâm Tiến D., sinh năm 1989; Trú tại: TDP Phú T., phường NG., Tx. NH., tỉnh KH.. Có mặt

2. Chị Nguyễn Thị Bích T., sinh năm 1993. Trú tại: Thôn An L., xã BT., huyện BS., tỉnh QN.. Có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lâm Văn H., sinh năm 1966. Trú tại: TDP Phú T., phường NG., Tx. NH., tỉnh KH.. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ 00 ngày 04/7/2017, Phạm Phú Quang T. không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS 43H3-56xx chạy trên đường HD. với tốc độ khoảng 45km/h theo hướng từ đường TNV. về đường

NVL.. Khi đến trước số nhà 392 - Hoàng D. quận HC., thành phố ĐN. thì T. điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái rồi tông vào bên trái của đầu xe mô tô BKS 79H1-253.xx do anh Lâm Tiến D. điều khiển chở chị Nguyễn Thị Bích T. ngồi phía sau chạy trên đường Hoàng D. theo hướng ngược lại. Hậu quả cả 02 (hai) xe và người cùng ngã xuống đường, anh Lâm Tiến D. bị thương nặng được quần chúng nhân dân đưa đến bệnh viện ĐN. cấp cứu, chị T. và T. bị xây xát nhẹ, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 79H1-253.xx

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Mingxing BKS 43H3-56xx và 01 (một) Giấy đăng ký xe mô tô BKS 43H3-56xx mang tên Trần Thế H..

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 236/TgT ngày 14/7/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế thành phố Đà Nẵng, kết luận: Nạn nhân Lâm Tiến D. bị chấn thương sọ não: Tụ máu ngoài màng cứng, đưng dập, xuất huyết nhu mô não, nứt xương trán – xoang trán đã được điều trị phẫu thuật; Chấn thương hàm mặt: Vỡ phức tạp xương gò má trái, gãy cung tiếp má trái, tụ dịch hệ thống xoang vùng mặt; Các tổn thương như đã nêu trên; Tỷ lệ phần trăm thương tích tối thiểu là 36 % (*Ba mươi sáu phần trăm*).

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 329/TgT ngày 03/10/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế thành phố Đà Nẵng, kết luận: Nạn nhân Lâm Tiến D. bị chấn thương sọ não: Tụ máu ngoài màng cứng, đưng dập xuất huyết nhu mô não, nứt xương trán – xoang trán trái đã được điều trị phẫu thuật mở nắp sọ lấy máu tụ (đã đặt lại nắp sọ). Hiện tại vết mổ bên ngoài đã liền sẹo tốt, nạn nhân còn đau đầu, chóng mặt nhưng không thường xuyên; Trên phim CT Scanner sọ não kiểm tra còn ổ khuyết não trán trái đường kính 3,5cm, không còn ổ dịch; Chấn thương hàm mặt: Vỡ phức tạp xương gò má trái, gãy cung tiếp gò má trái, tụ dịch huyết thống xoang vùng mặt, gãy xương hàm dưới trái đã được điều trị phẫu thuật mổ kết hợp xương hàm mặt và chỉnh khớp cắn. Hiện tại mặt hai bên cân xứng, nạn nhân ăn nhai còn đau nhẹ vùng hàm bên trái; các tổn thương phần mềm như đã nêu trên; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là **68%** (*sáu mươi tám phần trăm*).

Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ trước số nhà 392 – HD.. Đường HD. rộng 10,5m được chia thành 02 phần đường riêng biệt bởi vạch kẻ đường nét đứt, mỗi phần đường rộng 5,25m được rải nhựa bằng phẳng. Xe mô tô BKS 79H1-253.xx đã được dựng đứng.

Xe mô tô BKS 79H1-253.xx dựng đứng, đầu xe hướng về đường TNV; từ trục bánh trước và trục bánh sau xe mô tô BKS 79H1-253.xx kéo vào mép trái đường HD., hướng từ TNV. về NVL. làm chuẩn đo được lần lượt là 3,8 mét và 3,6 mét; từ trục bánh trước và trục bánh sau xe mô tô BKS 79H1-253.xx vào tâm trụ điện 476E11018 đường HD. làm mốc đo được lần lượt là 4,1 mét và 2,9 mét; xe mô tô BKS 43H3-56xx nằm ngã về phía bên phải đầu xe hướng từ số chắn sang số lẻ, trục bánh trước và trục bánh sau xe mô tô BKS 43H3-56xx vào tâm trụ điện 476E11018 đường HD. làm mốc đo được lần lượt là 21,1 mét và 21 mét; vết xước dài 21,5 mét không liên tục kéo dài đến trục bánh sau xe mô tô BKS 43H3-

56xx; từ đầu vết xước vào mép đường HD. hướng từ TNV. về HD. làm chuẩn đo được là 4,6 mét; từ đầu vết xước vào tâm trụ điện 476E11018 đường HD. làm mốc đo được là 0,1 mét; vết máu có kích thước 0,7 x0,5 mét, từ tâm vết máu vào mép trái đường HD. hướng từ TNV. về NVL. làm chuẩn đo được là 2,1 mét; từ tâm vết máu đến trụ điện 476E11018 đường HD. làm mốc đo được 4,9 mét.

Xe mô tô BKS 43H3-56xx: Xe không có gương chiếu hậu; toàn bộ hệ thống đèn phía trước bị bể rơi ra ngoài, lộ linh kiện; đồng hồ xe bị bể rời; đầu xe cong lệch từ trước ra sau, từ phải sang trái; manh chắn gió bên trái bị gãy rơi ra ngoài; đầu tay lái bên phải có vết bào mòn su và kim loại 01x01cm; manh chắn gió bên phải có nhiều vết xây xát nhựa trên diện (40x09)cm; đầu chắn bùn trước có nhiều vết nứt nhựa trên diện (16x07)cm, bị bong tróc sơn và bị lệch về phía bên trái; cuối chắn bùn trước bị bể nhựa, kích thước (03x02)cm; ốp nhựa bảo vệ đầu ống phụt bên trái bị rời khỏi xe; cuối ống phụt bên trái và trục bánh xe trước bên trái bị bể vỡ, lộ linh kiện bên trong; ống phụt bên trái bị đẩy lùi về phía sau; ốp nhựa bảo vệ lốc máy gãy rơi trên diện (19x17)cm; hộp lốc máy bên trái bị bể vỡ kích thước (02x01)cm; chân số phía trước bị cong vênh từ trái sang phải, từ trước ra sau; chân số phía sau cong vênh ép vào thân máy; gác chân người lái bên trái bị rơi su ra ngoài và cong vênh về phía sau; gác chân người lái bên phải bị bào mòn su và kim loại, đồng thời cong từ trước ra sau; chân đạp nổ máy bên phải bị cong vênh từ trên xuống dưới và ép vào gác chân người lái bên phải; tay nắm yên xe bên phải có vết xây xát kim loại không liên tục; tay nắm yên xe bị cong từ trên xuống dưới ép vào đuôi xe; ốp nhựa trên đèn xi nhanh phía sau bên phải bị bung hở; ốp nhựa sau dưới yên xe bị bung rời khỏi xe; cuối ống xả khói có vết móp và xây xát kim loại.

Xe mô tô BKS 79H1-253.xx: Không có gương chiếu hậu bên phải; gương chiếu hậu bên trái bị bể mặt gương; mặt nạ phía trên đèn pha bị bung rời ra ngoài; ốp nhựa phía cuối tay cầm lái bên trái bị nứt; manh chắn gió (đoạn phía dưới đèn xi nhanh bên trái) có vết nứt nhựa; đoạn cuối manh chắn gió bên trái bị bể rời khỏi thân xe; đầu tay phanh bên phải có vết bào mòn kim loại; manh chắn gió bên phải (đoạn gần đèn xi nhanh) có vết bào mòn, kích thước (04x01)cm; trên logo Honda (trên manh chắn gió bên phải) có 02 vết màu xanh dài 01cm; đầu gác chân người lái bên phải có vết bào mòn su đen; ốp inox bảo vệ ống xả khói có vết móp (ở đoạn cuối) và bị xây xát kim loại; chân số trước (bên trái) cong vênh, biến dạng và bị đẩy lùi về phía sau; chân số sau bên (bên trái) bị ép vào thân máy; gác chân người lái bên bị rơi su bảo vệ ra ngoài và bị cong vênh từ trước ra sau; lốc máy bên trái có vết bong tróc sơn và bị xây xát kim loại.

Quá trình điều tra Phạm Phú Quang T. đã khai nhận hành vi phạm tội như trên. Anh Lâm Tiến D. yêu cầu Phạm Phú Quang T. bồi thường tiền chi phí điều trị và tiền sửa chữa xe mô tô bị hư hỏng là 40.604.000 đồng (*bốn mươi triệu sáu trăm lẻ bốn nghìn đồng*).

Ngày 30/11/2017 anh Lâm Tiến D. đã nhận số tiền 20.000.000 đồng bồi thường và có đơn bãi nại cho Phạm Phú Quang T..

Bản cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 24/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện GTĐB” theo điểm a khoản 2 Điều 202 BLHS.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu. vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60 BLHS xử phạt bị cáo Phạm Phú Quang T. từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Phú Quang T. đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình vào khoảng 20h00’ ngày 04/7/2017, đã điều khiển xe mô tô BKS 43H3-56xx, không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, do xử lý kém nên không đi bên phải phần đường quy định mà điều khiển xe mô tô lấn qua vạch kẻ đường, chạy vào phần đường ngược chiều và tông vào phần đầu bên trái xe mô tô BKS: 79H1-253.10 do anh Lâm Tiến D. điều khiển chở chị Nguyễn Thị Bích T. chạy theo hướng ngược lại. Hậu quả: Anh Lâm Tiến D. bị thương tích 68%.

Hành vi trên của Phạm Phú Quang T. đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện GTĐB” theo điểm a khoản 2 Điều 202 BLHS như cáo trạng của VKSND quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định về Luật giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến sức khỏe và tài sản của người khác, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông đường bộ. Nguyên nhân vụ tai nạn là do lỗi của Phạm Phú Quang T. điều khiển xe mô tô nhưng không có giấy phép lái xe hạng A1, không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, vượt bên trái phía trước có xe ô tô cùng chiều đang lưu thông, do phát hiện chướng ngại vật, xử lý kém nên đã tông vào xe mô tô của anh Lâm Tiến D. đang lưu thông theo chiều ngược lại bên phải gây ra tai nạn, hậu quả làm cho D. bị thương tích 68%. Hành vi của bị cáo đã phạm vào điểm a khoản 2 Điều 202

BLHS. Do vậy, HĐXX thấy cần phải xét xử bị cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung xã hội.

Tuy nhiên, xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải, sau khi gây tai nạn bị cáo và gia đình cũng đã tích cực bồi thường thiệt hại về vật chất, khắc phục hậu quả cho người bị hại, người bị hại có đơn bãi nại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bản thân bị cáo cũng là lao động chính trong gia đình. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự. Những tình tiết trên sẽ được HĐXX xem xét khi lượng hình để giảm cho bị cáo một phần hình phạt. HĐXX thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà nghĩ giao về địa phương nơi đang cư trú để theo dõi, quản lý cũng đủ tác dụng giáo dục và thỏa đáng.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã tự nguyện khắc phục cho người bị hại anh Lâm Tiến D. số tiền 20.000.000 đồng, đã có đơn bãi nại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết. Chị Nguyễn Thị Bích T. có đơn không yêu cầu giám định thương tích nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 79H1-253.xx thuộc sở hữu của ông Lâm Văn H. cho Lâm Tiến D. mượn để làm phương tiện đi lại, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho ông H., đồng thời ông H. cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường do bị hư hỏng là có căn cứ nên HĐXX không đề cập giải quyết.

* Đối với xe mô tô nhãn hiệu Mingxing BKS 43H3-56xx: Quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên do ông Trần Thế H.(trú tại K59/1 Lê Hồng P., TP. ĐN.) đứng tên chủ sở hữu. Phạm Phú Quang T. khai mua xe này của ông H. nhưng không viết giấy tờ mua bán xe, qua xác minh xác định ông H. không trú tại địa phương. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiếp tục tạm giữ để điều tra, xử lý sau nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Phú Quang T. phạm tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*".

1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Phạm Phú Quang T.** 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Hòa Thuận Đ., quận HC., Tp. ĐN. quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách (*Trong trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự*).

2. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000đ.

Án xử sơ thẩm công khai sơ thẩm bị cáo và người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- VKSND q. Hải Châu;
- Công an q. Hải Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ vụ án .

Vũ Hồng Hải

